

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 28/3/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Huyền và ông Bùi Công Linh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên
tòa:*** Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/QĐXX-ST ngày 15/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978; Nơi
ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ
học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt
Nam; Tôn giáo: Công giáo; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn
Công H; Con bà: Nguyễn Thị C; Chồng: Nguyễn Văn T và 03 con; Tiền án, tiền
sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến 18/01/2024 thì
được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2024
đến nay - Có mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1996 – Trú tại: Thôn 1, xã H, huyện A, tỉnh
Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6 giờ 00 phút ngày 12 tháng 01 năm 2024, Nguyễn Thị L
mượn xe mô tô biển kiểm soát 37M1- 260.53 của chị Nguyễn Thị T để đi chợ ở

thôn 5, xã Tường Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An. Khi đến chợ, Lý gặp một người phụ nữ không quen biết (không biết rõ tên, địa chỉ nhà ở đâu) người này có hỏi Nguyễn Thị L có mua Pháo hoa để nổ tết cho vui không, thì Lý hỏi người này giá bao nhiêu tiền 01 hộp thì được người phụ nữ trả lời 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng 01 hộp. Thấy giá rẻ nên Lý đồng ý mua 04 (bốn) hộp pháo hoa với giá 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) và đưa số tiền 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn) đồng cho người phụ nữ đó, rồi Lý đi ra cổng chợ đứng chờ. Khoảng một lúc sau, người đó đi lại cổng chợ và đưa cho Nguyễn Thị L một thùng xốp màu vàng, bên trong có chứa 04 (Bốn) khối hình hộp (Lý khai nhận là Pháo hoa nổ). Nguyễn Thị L ôm thùng xốp chứa 04 khối hình hộp nêu trên đặt lên xe mô tô biển kiểm soát 37M1- 260.53 buộc chặt, rồi chở về nhà ở thôn Đ, xã T, huyện A để cất giữ, với mục đích sẽ sử dụng vào dịp tết Nguyên đán năm 2024. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Thị L đang trên đường đi về nhà, đến Ngã 3 cổng chào, thuộc thôn 3, xã Tường Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An thì gặp lực lượng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện thu giữ 01 thùng xốp, bên trong có chứa 04 (Bốn) khối hình hộp có đặc điểm, kích thước giống nhau, cụ thể: Mỗi hộp có kích thước (16x16x10) cm, bên ngoài có dán giấy nhiều màu, có in chữ nước ngoài, bên trong có các thỏi hình trụ được kết nối lại với nhau nghi Pháo nổ. Cơ quan Công an huyện A tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng nói trên, đồng thời yêu cầu Nguyễn Thị L về trụ sở Công an xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó đưa Nguyễn Thị L về trụ sở Công an huyện A, tỉnh Nghệ An để làm rõ vụ việc (BL:10,11).

Qua đấu tranh với Nguyễn Thị L và các chứng cứ thu thập được, ngày 12/01/2024 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện A đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị L, vào lúc 8 giờ 30 phút thi hành lệnh khám xét khẩn cấp. Tuy nhiên không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì (BL:25,26)

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 12 tháng 01 năm 2024, hội đồng mở niêm phong đã xác định: 04 (Bốn) khối hình hộp có đặc điểm và kích thước giống nhau, mỗi hộp chứa 49 thỏi hình ống được kết nối lại với nhau thu giữ của Nguyễn Thị L có khối lượng 7,038 kg (Bảy phẩy không ba tám ki lô gam).

Để có cơ sở kết luận số hình hộp thu giữ của Nguyễn Thị L có phải là Pháo nổ hay không, Hội đồng đã lấy ngẫu nhiên 01 khối hình hộp bên trong có 49 thỏi hình ống (trong tổng số 04 khối hình hộp thu giữ của Nguyễn Thị L), có khối lượng 1,744 kg, sau đó niêm phong bằng giấy màu trắng (Ký hiệu M) để gửi đi giám định. 03 khối hình hộp chữ nhật còn lại có khối lượng 5,294 kg được niêm phong lại và được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An (Bút lục: 29;30).

Tại bản kết luận giám định số 166/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu vật (ký hiệu M) thu giữ của Nguyễn Thị L gửi tới giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ. Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định (Bút lục: 31).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện A, tỉnh Nghệ An Nguyễn Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án (Bút lục: 51-62).

- Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

+ Thu giữ 01 thùng xốp, bên trong có chứa 04 khối hình hộp, (bên trong mỗi khối hình hộp có 49 thỏi hình ống), có tổng khối lượng 7,038 kg. Cơ quan điều tra đã lấy 01 khối hình hộp bên trong có 49 thỏi hình ống, có khối lượng 1,744 kg gửi đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Còn lại 01 thùng xốp và 03 khối hình hộp, bên trong mỗi hình hộp có chứa 49 thỏi hình ống, có tổng khối lượng 5,294 kg pháo nổ được niêm phong lại, hiện tại được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện A chờ xử lý.

+ Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 37 M1-260.53, màu đen bạc của chị Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra xác định chị T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại xe mô tô cho chị T là đúng quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-AS ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 191, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị L từ 07 – 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 – 16 tháng; Về hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 5,294 kg pháo nổ thu giữ của Nguyễn Thị L.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận:

Vào khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 12/01/2024, tại ngã 3 công chào thôn 3, xã Tường Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 7,038 kg pháo nổ, nhằm mục đích để sử dụng vào dịp tết nguyên đán, thì bị lực lượng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 7,038 kg pháo nổ bị cáo đang tàng trữ.

Tại bản kết luận giám định số 166/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 16/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật (ký hiệu M) thu giữ của Nguyễn Thị L gửi tới giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ. Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội nhưng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà Nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm là pháo nổ. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] *Đánh giá nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng*:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo có nhân thân tốt.

Xét hành vi của bị cáo là tàng trữ pháo nổ chỉ nhằm mục đích sử dụng trái phép vào dịp tết nguyên đán, không có mục đích buôn bán hay mục đích trái phép khác. Tuy nhiên, chưa sử dụng thì bị cáo đã bị phát hiện và đã ngăn chặn được tác hại đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do thiếu hiểu biết pháp luật vì nhận thức kém. Hoàn cảnh gia đình bị cáo đang nuôi con khuyết tật, nên cần xem xét cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo có cơ hội được ở nhà chăm sóc, nuôi con khuyết tật. Vì vậy, cần cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có nghề nghiệp là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có con bị khuyết tật nên cần xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:

- Đối với người đàn bà bán pháo nổ cho bị cáo, trong quá trình điều tra không có căn cứ để xác định lai lịch căn cước nên không có cơ sở để xử lý.

- Đối với chị Nguyễn Thị T cho bị cáo mượn xe máy, tuy nhiên chị T không biết bị cáo sử dụng xe máy để chở pháo nổ nên CQCSĐT Công an huyện A không xử lý chị T là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Nguyễn Thị L 7,038 kg pháo nổ, đã sử dụng giám định hết 1,744 kg, còn 5,294 kg pháo nổ là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 37 M1-260.53 của chị Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra xác định chị T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại xe mô tô cho chị T là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

- **Áp dụng:** Điểm c, khoản 1 Điều 191; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thị L 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/3/2024).

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị L.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự).

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 5,294 kg pháo nổ thu giữ của Nguyễn Thị L (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 13/LNK-CQCSĐT ngày 18/01/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 19/01/2024 của Công an huyện A, tỉnh Nghệ An.).

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Công Linh

Ngô Thị Huyền

Hoàng Thị Lệ Hằng

